

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
 ĐƠN VỊ: KHOA TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN - Lần 1
 THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
 Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Quản trị tài chính cá nhân			
Mã học phần:	71FINA40013	Số tín chỉ:	3	
Mã nhóm lớp học phần:	242_71FINA40013_01			
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận		Thời gian làm bài:	60	phút
Thí sinh được tham khảo tài liệu:	☒ Có		☐ Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Phân tích và áp dụng các nguyên tắc, quy trình lập kế hoạch tài chính cá nhân để xây dựng các giải pháp tài chính phù hợp.	Trắc nghiệm	20	1-5	2 đ	PI 3.1
CLO 2	Thực hiện khảo sát, điều tra, và phân tích dữ liệu tài chính cá nhân để đưa ra các quyết định tiết kiệm, chi tiêu, đầu tư, và quản lý rủi ro hiệu quả.	Trắc nghiệm	40	6-15	4 đ	PI 7.1
CLO 3	Xây dựng tư duy phân tích, tổng hợp các vấn đề về tài chính cũng như lập kế hoạch tài chính cá nhân một cách chuyên nghiệp.	Tự luận	40	16 17	4 đ	PI 8.3

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (15 câu; tổng điểm: 6 điểm)

Câu 1: Mục tiêu chính của việc lập kế hoạch tài chính cá nhân là gì?

- A. Đạt được sự độc lập và an toàn tài chính.
- B. Tối đa hóa lợi nhuận đầu tư ngắn hạn.
- C. Chi tiêu giới hạn trong thu nhập hiện tại.
- D. Sử dụng các khoản vay ưu đãi.

ANSWER: A

Câu 2: Đa dạng hóa danh mục đầu tư giúp:

- A. Giảm thiểu rủi ro.
- B. Tối đa hóa lợi nhuận trong ngắn hạn.
- C. Loại bỏ hoàn toàn rủi ro.
- D. Tập trung đầu tư vào một loại tài sản.

ANSWER: A

Câu 3: Đầu tư vào giáo dục và phát triển bản thân giúp:

- A. Tăng thu nhập trong dài hạn.
- B. Đạt được lợi nhuận đầu tư trong ngắn hạn.
- C. Giảm chi phí sinh hoạt trong tương lai.
- D. Tránh được mọi rủi ro tài chính.

ANSWER: A

Câu 4: Việc thường xuyên xem xét và điều chỉnh kế hoạch tài chính giúp:

- A. Đảm bảo kế hoạch phù hợp với các mục tiêu và hoàn cảnh thay đổi.
- B. Cá nhân đạt được tỷ suất sinh lời như kỳ vọng ban đầu.
- C. Lựa chọn đầu tư vào tài sản có mức sinh lời cao nhất.
- D. Tránh được mọi rủi ro đầu tư.

ANSWER: A

Câu 5: Nguyên tắc "6 chiếc lọ" trong quản lý tài chính cá nhân đề cập đến điều gì?

- A. Phân bổ thu nhập vào các quỹ khác nhau cho các mục đích khác nhau
- B. Tiết kiệm 60% thu nhập hàng tháng
- C. Đầu tư vào 6 loại tài sản khác nhau
- D. Chỉ chi tiêu cho 6 nhu cầu thiết yếu

ANSWER: A

Câu 6: Chi tiêu "NICE TO HAVE" là gì?

- A. Chi tiêu cho những thứ mong muốn nhưng không thiết yếu
- B. Chi tiêu cho những nhu cầu thiết yếu
- C. Chi tiêu cho đầu tư
- D. Chi tiêu cho các khoản nợ

ANSWER: A

Câu 7: Tính thanh khoản của bất động sản có đặc điểm gì?

- A. Thời gian chuyển đổi thành tiền mặt phụ thuộc vào phân khúc và giá trị tài sản.
- B. Thời gian chuyển đổi thành tiền mặt luôn nhanh chóng và dễ dàng.
- C. Thời gian chuyển đổi thành tiền mặt không phụ thuộc vào các yếu tố thị trường.
- D. Thời gian chuyển đổi thành tiền mặt được đảm bảo bởi các tổ chức tài chính

ANSWER: A

Câu 8: Trước khi đầu tư, bạn cần xác định điều gì?

- A. Khẩu vị rủi ro và mục tiêu đầu tư
- B. Các kênh đầu tư sinh lời cao nhất
- C. Số tiền đầu tư tối đa
- D. Thời điểm đầu tư thích hợp

ANSWER: A

Câu 9: Mục đích chính của bảo hiểm là:

- A. Bảo vệ tài sản và thu nhập trước những rủi ro không lường trước
- B. Tăng lợi nhuận đầu tư
- C. Tiết kiệm chi phí y tế
- D. Tạo nguồn thu nhập thụ động

ANSWER: A

Câu 10: Tại sao cần lập kế hoạch thừa kế?

- A. Đảm bảo tài sản được phân chia theo ý muốn và giảm thiểu tranh chấp
- B. Tránh nộp thuế thừa kế
- C. Tăng giá trị tài sản thừa kế
- D. Tất cả các đáp án trên

ANSWER: A

Câu 11: Việc đa dạng hóa lớp tài sản trong danh mục đầu tư nhằm mục đích:

- A. Cân bằng các yếu tố liên quan đến hiệu suất, tính thanh khoản, độ rủi ro.
- B. Tối đa hóa lợi nhuận từ các khoản đầu tư.
- C. Giảm thiểu chi phí quản lý danh mục.
- D. Tăng cường khả năng vay vốn từ các tổ chức tài chính.

ANSWER: A

Câu 12: Thuật ngữ "risk averse investor" có nghĩa là:

- A. Nhà đầu tư ưu tiên các khoản đầu tư có rủi ro thấp khi hiệu suất không quá khác biệt.
- B. Nhà đầu tư sẵn sàng chấp nhận rủi ro cao để đạt được lợi nhuận cao hơn.
- C. Nhà đầu tư chỉ đầu tư vào các tài sản có tính thanh khoản cao.
- D. Nhà đầu tư không quan tâm đến mức độ rủi ro của khoản đầu tư.

ANSWER: A

Câu 13: Hiểu về chu kỳ của tài sản có thể giúp nhà đầu tư:

- A. Phân bổ tài sản hiệu quả hơn vào các lĩnh vực có tiềm năng tăng trưởng.
- B. Loại bỏ tất cả rủi ro trong đầu tư.
- C. Dự đoán chính xác tất cả xu hướng của thị trường.
- D. Tăng cường chi tiêu trong đầu tư mà không cần lo lắng về rủi ro.

ANSWER: A

Câu 14: Hai vợ chồng ông A và bà B có tài sản chung là căn nhà trị giá 4,8 tỷ đồng, hai vợ chồng có 3 người con:

- Anh Hai 35 tuổi đã có gia đình.
- Chị Ba 33 tuổi bị mất khả năng lao động.

- Anh Tư 30 tuổi chưa có gia đình.

Khi ông A mất để lại di chúc trao lại toàn bộ căn nhà cho Anh Tư. Trong trường hợp này:

A. Di sản thừa kế 1/2 giá trị căn nhà là 2,4 tỷ: Bà B và chị Ba, mỗi người được hưởng 400 triệu đồng; anh Tư hưởng 1,6 tỷ đồng.

B. Chỉ một mình anh Tư được hưởng toàn bộ giá trị căn nhà 4,8 tỷ.

C. Bà B và 3 người con: mỗi người được hưởng 600 triệu đồng.

D. Chỉ một mình anh Tư được hưởng toàn bộ di sản thừa kế 2,4 tỷ.

ANSWER: A

Câu 15: Điều gì có thể gây áp lực tâm lý về lợi nhuận ngắn hạn cho nhà đầu tư?

A. Việc không hiểu rõ về chu kỳ sinh lợi của tài sản.

B. Việc theo dõi giá trị tài sản hàng ngày.

C. Việc đầu tư vào quá nhiều loại tài sản.

D. Việc không có kế hoạch đầu tư rõ ràng.

ANSWER: A

.....

PHẦN TỰ LUẬN (2 câu, 4 điểm)

Đọc tình huống sau để trả lời câu 16 và 17

MỤC A [THÔNG TIN KHÁCH HÀNG]

Nguyễn A, nam, tròn 30 tuổi, độc thân.

Tài sản

Sau 5 năm làm việc A vừa mới mua căn hộ chung cư trị giá 2 tỷ đồng, trong đó A vay ngân hàng 500 triệu để mua căn hộ này. Khoản vay này hoàn thành thủ tục hợp đồng vay với thời hạn vay 10 năm, trả nợ đều hàng tháng, lãi vay 9%/năm. Dự kiến căn hộ chung cư này hàng năm tăng giá khoảng 7%/năm trong 6 năm đầu.

Đầu năm 30 tuổi, A có quỹ dự phòng cho bản thân là 50 triệu, khoản dự được gửi tiết kiệm, lãi suất 5%/năm. Ngoài ra, hàng tháng anh A còn thặng dư một khoản tiền sau khi chi tiêu, số tiền thặng dư hàng tháng này sẽ được anh A gộp chung vào quỹ dự phòng, cụ thể đều đặn hàng tháng anh A sẽ gửi ngân hàng số tiền này nhập chung quỹ dự phòng đang gửi tại Ngân hàng.

Thu nhập - Chi tiêu

Thu nhập ròng sau thuế từ lương hàng tháng của A là 25 triệu đồng. Dự kiến thu nhập tăng trưởng 5%/năm trong 6 năm tới, tính chất công việc ổn định.

Chi phí hàng tháng năm 30 tuổi của anh A thể hiện trong bảng dưới đây, biết rằng dự kiến chi phí tăng 6%/năm.

Phân loại chi phí (chưa tính nợ vay)

ĐVT: Triệu đồng

Nội dung chi/tháng	Must have	Nice to have	Wasted
Phí quản lý căn hộ	1		
Ăn uống	4		
Đi lại	1		
Sức khỏe	1		
Điện, nước	0.6		
Internet, thông tin liên lạc	0.4		
Chi phí khác		1	
Giải trí		1	
Chi phí giao tiếp		1	
Mua sắm quần áo			0.5
Ngân sách du lịch			2
Tổng	8.00	3.00	2.50
Chi phí trả nợ	6.33		
Mức sống	Tối thiểu	Tiêu chuẩn	Thoải mái
Chi phí (chưa tính vay nợ)	8.00	11.00	13.50
Chi phí (gồm vay nợ)	14.33	17.33	19.83

Bảng dòng tiền thể hiện kế hoạch tài chính của anh A thể hiện như sau:

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CỦA ANH A TỪ 30 ĐẾN 35 TUỔI

ĐVT: triệu đồng

Năm (tuổi)	30	31	32	33	34	35
Thu nhập/tháng	25	26	28	29	30	32
1. Thu nhập ròng sau thuế từ lương	25	26.25	27.56	28.94	30.39	31.91
Chi tiêu/tháng theo mức tiêu chuẩn	17.33	17.99	18.69	19.43	20.22	21.05
1. Chi tiêu chưa tính khoản vay	11.00	11.66	12.36	13.10	13.89	14.72
2. Trả nợ	6.33	6.33	6.33	6.33	6.33	6.33
Tiết kiệm/tháng	7.67	8.26	8.87	9.51	10.17	10.85
GIÁ TRỊ TÀI SẢN TÍCH LŨY						?
Giá trị BĐS	2,000	2,140	2,289.8	2,450.09	2,621.59	?
Giá trị quỹ dự phòng	146.69	255.57	377.55	513.59	664.70	?

Câu 16 (3 điểm): Biết rằng anh A sống theo phong cách sống tiêu chuẩn, hãy cho biết anh A có đạt được mục tiêu năm 35 tuổi có tổng tài sản 4 tỷ không? Cụ thể năm 35 tuổi anh A có tài sản từ Bất động sản và Quỹ dự phòng bao nhiêu? Trình bày công thức tính đáp án. **(2 điểm)**. Trong trường hợp nếu chưa đạt được mục tiêu, hãy đưa ra các giải pháp giúp anh A đạt được mục tiêu đúng hạn? **(1 điểm)**.

Câu 17 (1 điểm): Anh A muốn đảm bảo tài chính cũng như phòng ngừa các yếu tố rủi ro không mong muốn nên dự định đầu năm 33 tuổi sẽ tham gia một gói bảo hiểm nhân thọ. Hãy xác định nhu cầu bảo hiểm anh A cần tham gia là bao nhiêu theo phương pháp Nhu cầu/Ngân sách? **(1 điểm)**.

Biết rằng:

- Tổng chi phí thiết yếu trong 10 năm là 1,4 tỷ đồng.
- Nhu cầu kết hôn và sinh con: 200 triệu đồng.

- Nhu cầu quỹ học tập cho con đến lớp 5: 300 triệu đồng
- Nghĩa vụ trả nợ căn hộ chung cư, dự kiến còn nợ đầu năm 33 tuổi là 350 triệu đồng.
- Anh A có khoản tiết kiệm từ quỹ dự phòng đầu năm 33 tuổi là 377.55 triệu đồng.
- Anh A hiện có sẵn một gói bảo hiểm nhân thọ có giá trị 700 triệu đồng.
- Năm 33 tuổi anh A có khoản thừa kế từ gia đình 500 triệu đồng.

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		6.0	
<i>Từ câu 1-15</i>	Đáp án A	0.4	
II. Tự luận		4.0	
Câu 16	- Không đạt mục tiêu năm 35 tuổi + Giá trị BĐS: $= 2621.59 * (1 + 7\%) = 2805.1$ triệu đồng. + Giá trị quỹ dự phòng: $= FV(5\%/12; 12; -10,85; -664.7) = 831.93$ triệu đồng. + Tổng tài sản năm 35 tuổi: $2805.1 + 831.93 = 3637.03$ triệu đồng. - Giải pháp giúp họ đạt được mục tiêu đúng hạn: + Giảm chi phí thiết yếu + Tăng thu nhập từ lương + Thêm nguồn thu nhập khác + Tăng tỷ suất sinh lời từ tiết kiệm và đầu tư + Điều chỉnh thời hạn hơn 5 năm + Điều chỉnh mục tiêu	0.5đ 0.5đ 0.5đ 0.5đ 1.0đ	
Câu 17	- Tổng nhu cầu tài chính: $1400 + 200 + 300 + 350 = 2250$ triệu đồng. - Tài sản hiện có: $377.55 + 700 + 500 = 1577.55$ triệu đồng. Giá trị bảo hiểm cần sở hữu: $2250 - 1577.55 = 672.45$ triệu đồng.	0.4đ 0.4đ 0.2đ	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2025

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề



THS. HOÀNG HOA SƠN TRÀ



THS. PHẠM THỊ NGỌC LAN